

Số: /BC-STNMT

Điện Biên, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2021

Thực hiện Công văn số 458/VPUB-KSTT ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc gửi báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử quý III năm 2021 trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ. Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện quý III năm 2021 như sau:

I. Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn kiểm soát TTHC

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 4810/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021. Ngay từ đầu năm 2021 Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 (Kế hoạch số 18/UBND ngày 05/01/2021);

Sở đã tổ chức phổ biến quán triệt các Thông tư, Quyết định, hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về công tác kiểm soát TTHC đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan: Thông tư số 05/2015/TT-BTP ngày 07/02/2014 và Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017; Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ Quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo định kỳ và quản lý Hệ thống thông tin báo cáo của văn phòng Chính phủ.

Thực hiện đúng Quy chế hoạt động của hệ thống đầu mối công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC theo Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh; cử 03 cán bộ, công chức (01 Phó giám đốc, 01 Phó chánh văn phòng, 01 chuyên viên văn phòng) là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của Sở.

2. Đánh giá tác động thủ tục hành chính quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Từ đầu năm đến nay Sở Tài nguyên và Môi trường không phát sinh việc đánh giá tác động quy định TTHC, thẩm định thẩm tra TTHC tại các dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của các cơ quan Trung ương và thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC

Các TTHC, danh mục TTHC của Sở đã được công bố, niêm yết công khai tại bảng thông báo của Sở và trên trang Website: tnmtdienbien.gov.vn để thuận tiện cho việc tra cứu, tìm hiểu của công dân và các cơ quan, tổ chức về quy định hành chính và các thủ tục hành chính.

4. Tình hình triển khai việc rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính

Thực hiện nội dung Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021. Sở Tài nguyên và môi trường đã tiến hành rà soát: 09 TTHC cấp tỉnh; 24 TTHC cấp huyện (*trong đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục lĩnh vực khoáng sản và tài nguyên nước*); Sở đã xây dựng dự thảo Quyết định về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt (*Tờ trình số 331/TTr-STNMT ngày 15/9/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường*).

Trong quý III năm 2021 Sở đã rà soát trình UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Tờ trình số 138/TTr ngày 06/5/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường*); Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Tờ trình số 332/TTr ngày 16/9/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường*).

5. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC quý III năm 2021 thông qua bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

(có biểu chi tiết kèm theo).

6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính.

Trong quý III năm 2021 Sở Tài nguyên và Môi trường không có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

7. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC, Sở đã ban hành kế hoạch số 136/KH-STNMT ngày 29/01/2021 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trong đó chú trọng thông qua các hình thức truyền truyền như: Thường xuyên cập nhật các TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi bổ sung để niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đăng tải lên Cổng thông

tin điện tử của Sở; tuyên truyền qua các cuộc họp giao ban định kỳ; tuyên truyền trực tiếp tới các tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

8. Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

a) Về triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Thực hiện đúng quy chế một cửa của tỉnh và của Sở tất cả các TTHC thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều được tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

b) Về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh; công bố, niêm yết công khai danh mục TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trên trang thông tin của Sở để tổ chức và cá nhân biết.

Sở đã chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức một cửa truy cập Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo địa chỉ: baocaochinhphu.gov.vn để tổng hợp báo cáo, cập nhật số liệu các biểu mẫu theo quy định.

II. Đánh giá chung

Công tác kiểm soát TTHC của Sở đã từng bước đạt được những kết quả khả quan. Việc triển khai cơ chế “một cửa”, ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của cơ quan đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nói riêng và công tác kiểm soát TTHC nói chung. Hiện nay, nhiều tổ chức, cá nhân có nhu cầu đã nghiên cứu, tìm hiểu các TTHC qua mạng internet, thuận lợi cho việc chuẩn bị hồ sơ đề nghị giải quyết các TTHC.

1. Khó khăn, vướng mắc

- Hệ thống cán bộ, công chức đầu mối tham mưu về kiểm soát TTHC tại cơ quan làm việc theo chế độ kiêm nhiệm do số lượng biên chế bố trí ít, việc nắm bắt nhiệm vụ và tham mưu, đôn đốc, hướng dẫn còn nhiều hạn chế.

2. Đề xuất kiến nghị

Đề nghị tổ chức tập huấn chuyên sâu về kiểm soát TTHC cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC.

III. Phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2021

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC
- Thực hiện tốt công tác rà soát, thống kê mới/sửa đổi, bổ sung/thay thế, bãi bỏ TTHC.
- Nâng cao chất lượng tiếp nhận; giải quyết thủ tục hành chính.

- Công khai niêm yết TTHC, thường xuyên tra cứu cơ sở dữ liệu quốc gia; trang thông tin về TTHC của Bộ Tài nguyên và môi trường; trao đổi và phản ánh kịp thời về tính chính xác của TTHC công bố công khai.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, Chi cục thuộc sở;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Thanh Phượng

Biểu số II.05a/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH**Kỳ báo cáo: Quý III Năm 2021
(Từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 đến
ngày 15 tháng 9 năm 2021)

Đơn vị báo cáo:

Sở Tài nguyên và Môi trường

Đơn vị nhận báo cáo:

UBND cấp tỉnh (Văn phòng UBND
tỉnh).

Đơn vị tính: Số PAKN.

STT	Tên ngành, lĩnh vực có PAKN	Số lượng PAKN được tiếp nhận					Kết quả xử lý PAKN						Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai		
		Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Đã xử lý				Đang xử lý				
			Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ	Tổng số	Theo nội dung		Theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số		Hành vi hành chính	Quy định hành chính
								Hành vi hành chính	Quy định hành chính	Từ kỳ trước	Trong kỳ				
(1)	(2)	(3) =(4)+(5) =(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)= (9)+(10) =(11)+(12)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)= (14)+(15)	(14)	(15)	(16)
Tổng cộng		0					0								

Biểu số II.06c/VPCP/KSTT

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI

Đơn vị báo cáo:

Ban hành theo Thông tư số
01/2020/TT-VPCP ngày
21/10/2020.

QUYẾT TTHC CỦA UBND CẤP TỈNH
Kỳ báo cáo: Quý III Năm 2021
(Từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 đến
ngày 15 tháng 9 năm 2021)

Sở Tài nguyên và Môi trường
Đơn vị nhận báo cáo:
UBND cấp tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh).
Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, DVBC								
(1)	(2)	(3)=(4) +(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8) +(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)= (12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực Đất đai	77	61	16		72	65	07	0	05	05	0
2	Lĩnh vực Môi trường	01	0	01		01	01	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Khoáng sản	02	0	02		01	01	0	0	01	01	0
4	Tài nguyên Nước	02	0	02		01	0	01	0	01	01	0
Tổng số		82	61	21		75	67	08	0	07	07	0

THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Kỳ báo cáo: Quý III Năm 2021
(Từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 đến
ngày 14 tháng 9 năm 2021)

Sở Tài nguyên và Môi trường

Đơn vị nhận báo cáo:

UBND cấp tỉnh (Văn phòng

UBND tỉnh).

Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Đơn vị tính: TTHC, %

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp Xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)+(14)	(12)	(13)	(14)
1	Lĩnh vực Đất đai	59	30	28	1	59	30	28	1	59	30	28	1
2	Lĩnh vực Địa chất và khoáng sản	20	20	0	0	20	20	0	0	20	20	0	0
3	Lĩnh vực tài nguyên nước	18	16	0	2	18	16	0	2	18	16	0	2
4	Lĩnh vực Môi trường	12	11	1	0	12	11	1	0	12	11	1	0
5	Lĩnh vực Khí tượng thủy văn và BDKH	3	3	0	0	3	3	0	0	3	3	0	0
6	Lĩnh vực Đo đạc bản đồ	3	3	0	0	3	3	0	0	3	3	0	0
Tổng cộng		115	83	29	3	115	83	29	3	115	83	29	3

Biểu số II.08/VPCP/KSTT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ

Kỳ báo cáo: Năm 2021

(Từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 đến ngày 14 tháng 3 năm 2021)

Đơn vị báo cáo:

Sở Tài nguyên và Môi trường

Đơn vị nhận báo cáo:

UBND cấp tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh).

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
A	DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO							
	CẤP TỈNH	3	3	0				1
1	Lĩnh vực Môi trường	02	02	0				1
2	Lĩnh vực Đất đai	01	01	0				1
B	DVCTT DO BỘ, CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI							
	CẤP TỈNH	04	04		21	21		
1	Lĩnh vực Đo đạc bản đồ và Viễn Thám	0	0	0	01	01	0	1
2	Lĩnh vực Môi trường	0	0	0	04	04	0	1
3	Lĩnh vực Tài nguyên Nước	0	0	0	07	07	0	1
4	Lĩnh vực Khí tượng thủy văn	0	0	0	03	03	0	1
5	Lĩnh vực Khoáng sản	01	01	0	03	03	0	1
6	Lĩnh vực đất đai	03	03	59	03	03	02	1
	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án			20				1

đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.							
Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu			39				
Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai						02	
TỔNG CỘNG	04	04	59	21	21	02	